

Số: 66/QĐ-THND

Cù Chi, ngày 18 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường Tiểu học Nhuận Đức

Căn cứ Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 17 tháng 09 năm 1992 của UBND huyện Cù Chi về việc điều chỉnh mạng lưới trường phổ thông năm học 1992-1993 (Tách và thành lập trường PTC1 Nhuận Đức 1);

Căn cứ Quyết định số 6002/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2021 của UBND huyện Cù Chi về việc bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường Tiểu học Nhuận Đức đối với bà Trần Thị Anh Uyên;

Căn cứ Quyết định số 12913/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Cù Chi về giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 đối với các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường Tiểu học Nhuận Đức (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025

Điều 3. Tổ văn phòng, bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Anh Uyên

TRƯỜNG TIỂU HỌC NHUẬN ĐỨC

Chương: 622

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ SỰ NGHIỆP
NĂM 2025**

(Kèm theo QĐ số 66/QĐ-THND ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Trường TH Nhuận Đức)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	9.418.363.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	9.418.363.000
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	9.418.363.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.668.329.000
	Nguồn 13	4.668.329.000
	Chi thanh toán cá nhân	4.302.857.000
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	365.472.000
	Chi khác	
	Nguồn 14	0
	CCTL (Chi chênh lệch mức lương cơ sở)	0
	CCTL (Tiết kiệm 10% CCTL)	0
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.750.034.000
	Nguồn 12	809.885.000
	CCTL (chi phụ cấp TNNG chênh lệch lương từ 1.490 lên 2.340)	136.965.000
	Chi phụ cấp, trợ cấp khác	642.920.000
	Chi sửa chữa nhỏ	30.000.000
	Nguồn 14	3.708.152.000
	CCTL (Chi thu nhập tăng thêm theo NQ 08/2023/NQ-HĐND)	3.708.152.000
	Nguồn 18	231.997.000
	Chi Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	231.997.000
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
C	Nguồn thu chi sự nghiệp được để lại	1.695.863.000
I	Thu chi sự nghiệp	1.695.863.000
	+ Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	132.300.000
	+ Dịch vụ khám sức khỏe học sinh bán trú	12.720.000
	+ Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	76.320.000
	+ Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Tiếng Anh	114.480.000
	+ Tiền tổ chức dạy học bơi	33.600.000
	+ Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	210.600.000
	+ Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	324.000.000
	+ Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	12.075.000
	+ Tiền suất ăn trưa bán trú	665.280.000
	+ Tiền nước uống	57.240.000
	+ Tiền giấy thi	6.848.000
	+ Nguồn căn tin	50.400.000

Người lập



Tô Ngọc An

Củ Chi, ngày 18 tháng 02 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Anh Uyên